

Bản án số:109/2018/HNGĐ-ST

Ngày 24/8/2018.

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình-xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Phước

2. Bà Dương Triết Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Ông Phạm Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 150/2018/TLST-HNGĐ ngày 08/5/2018, về “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/7/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị Thu H, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 18, ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Chí Thanh K, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn chị Trương Thị Thu H trình bày: Tôi với anh Trương Chí Thanh K chung sống với nhau vào năm 2007, có tổ chức lễ cưới nhưng không

có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu hai người chung sống hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 02 con chung tên Trần Thị Thúy V, sinh ngày 15/01/2008 và Trần Thị Thúy Q, sinh ngày 10/8/2010. Đến năm 2013 thì hai người phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh K bỏ nhà lên thành phố Hồ Chí Minh làm ăn và có quan hệ với người phụ nữ khác, mỗi lần về nhà, anh K kiếm chuyện đánh tôi. Hai người đã ly thân hơn một năm nay.

Nhận thấy tình cảm hai người không còn, nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh Trương Chí Thanh K; về con chung sau khi ly hôn tôi yêu cầu nuôi cháu Trần Thị Thúy Q, anh K nuôi cháu Trần Thị Thúy V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho anh K thông báo thụ lý, thông báo hòa giải với nội dung chị Trương Thị Thu H yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Chí Thanh K; về con chung yêu cầu được nuôi cháu Trần Thị Thúy Q, anh K nuôi cháu Trần Thị Thúy V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có. Do anh K vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa án đã niêm yết các thủ tục tố tụng, lập biên bản không hòa giải được và tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, anh Trần Chí Thanh K vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh K.

[2] Về nội dung: Chị Trương Thị Thu H với anh Trần Chí Thanh K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 thì “Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên” có quyền đăng ký kết hôn và theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 thì “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”. Đối với trường hợp của chị H và anh K mặc dù hai người đã đủ điều kiện để đăng ký kết hôn, nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh K về mặt pháp luật anh, chị không phải là vợ chồng nên Hội đồng xét xử không thể xem xét chấp nhận theo thủ tục ly hôn mà cần tuyên bố không công nhận chị Trương Thị Thu H với anh Trần Chí Thanh K là vợ chồng.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị H với anh K có 02 con chung tên Trần Thị Thúy V, sinh ngày 15/01/2008 và Trần Thị Thúy Q, sinh

ngày 10/8/2010. Hiện nay cháu Vi sống với anh K, cháu Quyên sống với chị H. Chị H có nguyện vọng nuôi cháu Quyên, còn cháu Vi giao cho anh K tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Qua lấy lời khai của cháu Quyên, nguyện vọng của cháu muốn sống với chị H, còn cháu Vi Tòa án không lấy được lời khai của cháu do phía anh K không có mặt tại Tòa án nên không biết nguyện vọng của cháu Vi muốn sống với cha hay mẹ. Để tránh xáo trộn về mặt tâm lý, Hội đồng xét xử nghĩ nên giữ ổn định cho chị H nuôi cháu Quyên, anh K nuôi cháu Vi. Chị H, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con và hai người phải tạo điều kiện cho nhau được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định pháp luật

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị H yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Trương Thị Thu H với anh Trần Chí Thanh K là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Chị Trương Thị Thu H được nuôi con chung tên Trần Thị Thúy Q, sinh ngày 10/8/2010, anh Trần Chí Thanh K được nuôi con chung tên Trần Thị Thúy V, sinh ngày 15/01/2008, chị H, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con; chị H, anh K phải tạo điều kiện cho nhau được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Trương Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001128 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (Chị H đã nộp xong).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày,

kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều